

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N H
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:05/2023/HS-ST
Ngày 21- 11 -2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N H, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm H Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Khánh.

Bà Nguyễn Thị Kiều Hoanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Quỳnh Trang – Thư ký Tòa án Nhân dân huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2023/TLST-HS, ngày 23/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

- Võ M H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 26/10/1987; HKTT: Thôn N T, xã T A, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn N T, xã T A, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; giới tính: Nam; trình độ học vấn 8/12; nghề nghiệp: Lái xe; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Võ Đ con bà: Lê T X; vợ: Phạm Thị M G (Đã ly hôn); con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2023 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

Lê A T, sinh năm: 1981 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn H M, xã H P, huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi.

- Người làm chứng:

Ông Mai V P – Phó giám đốc Công ty cổ phần vận tải dầu khí Quảng Ngãi (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Võ M H là nhân viên giao gas cho Công ty cổ phần vận tải dầu khí Quảng Ngãi (viết tắt là Công ty), nhiệm vụ của H là lái xe tải chở gas giao cho các Đ lý của Công ty trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và thu tiền của khách hàng, nộp lại cho Kế toán của Công ty. Ngày 30/01/2023, bị cáo Võ M H điều khiển xe ô tô của Công ty đến cửa hàng “C H (Tiền)” tại thôn H M, xã H P, huyện N H do anh Lê A T làm chủ để giao gas. Để có tiền tiêu xài cá nhân, H nói dối với A T “cho H mượn 10 bình gas loại Petro Bình Sơn 12 kg để giao cho khách, đầu tháng 02 năm 2023 sẽ trả lại cho A T”, vì tin tưởng H trao đổi là thật nên A T đã cho H mượn 10 bình gas. Sau khi lấy được 10 bình gas của A T thì H đem bán với giá tiền 5.100.000 đồng (Năm triệu một trăm nghìn đồng), sử dụng tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 31/01/2023, H sử dụng số điện thoại 0982103074 gọi cho A T qua số điện thoại 0983445749 và nói dối với nội dung “giá gas tăng, H hỏi A T có cực tiền lấy thêm gas bán không thì A T đồng ý lấy thêm 100 bình gas loại Petro Bình Sơn 12 kg, H nói A T chuyển số tiền 25.500.000 đồng vào tài khoản của Võ M H số 0271001017246 thuộc ngân hàng Vietcombank”, H hẹn đến trước ngày 10/02/2023 giao gas cho A T, vì tin nội dung H trao đổi là thật nên Tuyên đã chuyển khoản số tiền 25.500.000 đồng ứng cực mua 100 bình gas vào số tài khoản trên cho H, H rút tiền sử dụng tiêu xài cá nhân, sau đó H đi né tránh, bỏ sim số điện thoại. Quá thời gian hứa hẹn nhưng H không trả và giao gas. A T không liên lạc được với H và tìm hiểu thì biết A T đã bị H lừa chiếm đoạt tài sản nên anh Tuyên đã tố cáo hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị cáo H đến Cơ quan CSĐT Công an huyện N H, yêu cầu xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Kết luận định giá tài sản số 06/KL-TTHS ngày 02/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện N H, kết luận: 10 bình gas loại Petro Bình Sơn 12 kg có trị giá 5.100.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKS-NH ngày 23 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Võ M H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đ diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ M H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 5; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 32; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ M H từ 9 đến 12 tháng tù, thời gian tính từ ngày 07/9/2023.

Dân sự: không có yêu cầu nên miễn xét.

Bị cáo pH chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 37 Bộ luật Tố tụng hình sự; kiểm sát

viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 42 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, trình tự, thủ tục tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên toà lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp hồ sơ có trong vụ án, thể hiện: Bị cáo Võ M H là nhân viên giao gas cho Công ty cổ phần vận tải dầu khí Quảng Ngãi, nhiệm vụ của bị cáo H là lái xe tải chở gas giao cho các Đ lý của Công ty trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và thu tiền của khách hàng, nộp lại cho Công ty. Ngày 30/01/2023, bị cáo Võ M H điều khiển xe ô tô của Công ty đến cửa hàng “C H (Tiền)” tại thôn H M, xã H P, huyện N H do anh Lê A T làm chủ để giao gas. Do cần tiền nên bị cáo H nói dối với A T "cho H mượn 10 bình gas loại Petro Bình Sơn 12 kg để giao cho khách, đầu tháng 02 năm 2023 sẽ trả lại cho A T", vì tin tưởng H nên A T đã cho H mượn 10 bình gas. Sau khi lấy được 10 bình gas của A T thì H đem bán lấy tiền tiêu sài, tiếp đó khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày bị cáo H sử dụng điện thoại gọi cho A T và nói dối với nội dung “giá gas tăng, bị cáo hỏi A T có cược tiền lấy thêm gas bán không thì A T đồng ý lấy thêm 100 bình gas, bị cáo nói A T chuyển số tiền 25.500.000 đồng vào tài khoản của bị cáo, bị cáo H hẹn đến trước ngày 10/02/2023 giao gas cho A T, vì tin tưởng bị cáo H nên A T đã chuyển khoản số tiền 25.500.000 đồng ứng cược vào số tài khoản trên cho bị cáo, bị cáo H rút tiền sử dụng tiêu xài cá nhân, sau đó bị cáo H đi né tránh không trả tiền cho A T.

Tại Kết luận định giá tài sản số 06/KL-TTHS ngày 02/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N H, kết luận: 10 bình gas loại Petro Bình Sơn 12 kg có trị giá 5.100.000 đồng.

Bị cáo chỉ là nhân viên lái xe không có nhiệm vụ nhận tiền ứng trước của khách hàng nhưng bị cáo đã lừa lấy của anh H 10 bình gas và tiền ứng trước 100 bình gas giá 25.500.000đ. Vậy có đủ căn cứ khẳng định bị cáo Võ M H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[3] Chỉ vì muốn tiêu xài cá nhân bị cáo Võ M H đã nảy ra ý định chiếm đoạt tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của A T hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội nên cần xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để răn đe giáo dục bị cáo.

[4] Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường cho người bị hại, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo những tình tiết giảm nhẹ trên được qui định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Dân sự: Người bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường, không có yêu cầu nên miễn xét.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo pH chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[7] Đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 32; Điều 38 Bộ luật Hình sự
 - Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.
 - Tuyên bố: Bị cáo Võ M H phạm tội ‘Lừa đảo chiếm đoạt tài sản’.
 - Xử phạt: Bị cáo Võ M H 09 (Chín) tháng tù, thời gian tính từ ngày 07/9/2023.
 - Dân sự: Không có yêu cầu.
 - Án phí hình sự: Bị cáo Võ M H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.
- Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời gian 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Khánh Nguyễn Thị Kiều Hoanh

Phạm Hải Nam

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện N H;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Cơ quan THAHS CA huyện N H;
- Nhà tạm giữ CA huyện N H;
- Cơ quan điều tra CA huyện N H;
- Chi cục THADS huyện N H;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Phạm Hải Nam

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N H
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

N H, ngày 21 tháng 11 năm 2023

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 30 phút, ngày 21/11/2023, tại phòng nghị án;

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm H Nam

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Đức Khánh.

2. Bà Nguyễn Thị Kiều Hoanh.

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ số 06/2023/TLST-HS, ngày 23/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

- Võ M H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 26/10/1987; HKTT: Thôn N T, xã T A, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn N T, xã T A, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Lê A T, sinh năm: 1981

Địa chỉ: Thôn H M, xã H P, huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Người làm chứng:*

Ông Mai V P – Phó giám đốc Công ty cổ phần vận tải dầu khí Quảng Ngãi

Bị cáo Võ M H bị truy tố về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- *Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1/ Về tội danh: Bị cáo Võ M H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

- Kết quả biểu quyết: 3/3

2/ Về điều luật áp dụng:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 32; Điều 38 Bộ luật Hình sự

- Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Kết quả biểu quyết: 3/3

3/ Xử phạt: Bị cáo Võ M H 09 (Chín) tháng tù, thời gian tính từ ngày 07/9/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo H 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

- Kết quả biểu quyết: 3/3

4/Dân sự: Không có yêu cầu.

- Kết quả biểu quyết: 3/3

5/ Án phí hình sự: Bị cáo Võ M H pH nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời gian 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Kết quả biểu quyết: 3/3

Biên bản kết thúc lúc 10h00 cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Khánh

Nguyễn Thị Kiều Duyên

Phạm Hải Nam

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N H
TỈNH QUẢNG NGÃI
Số : 02/2023/TBĐC-TA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do -Hạnh phúc**

N H, ngày 23 tháng 11 năm 2023

**THÔNG BÁO
ĐÍNH CHÍNH BẢN ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N H, TỈNH QUẢNG NGÃI

Do sai sót trong quá trình đánh máy của bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HSST, ngày 21/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện N H.

Tại dòng 7 (Từ dưới lên) trang 2 có ghi:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 5; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 32; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tại trang 3 phần [4] có ghi:

Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường cho người bị hại, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo những tình tiết giảm nhẹ trên được qui định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

, Tại dòng 10 (Từ trên xuống) trang 4 có ghi:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 32; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Nay được đính chính như sau:

Tại dòng 7 (Từ dưới lên) trang 2 đính chính như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 5; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 32; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tại trang 3 phần [4] đính chính như sau:

Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo những tình tiết giảm nhẹ trên được qui định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại dòng 10 (Từ trên xuống) trang 4 đính chính như sau:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 32; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Nơi nhận :

- VKSND huyện N H;
- Công an huyện N H;
- Cơ quan THADS huyện N H.
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hải Nam

